

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **03/2022/HS-ST**

Ngày: 10/01/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Huỳnh Thị Tỏ;

Ông Nguyễn Tấn Đạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Minh Tuấn** – Kiểm sát viên.

- Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 176/2021/QĐST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo:** **HUỲNH TRẦN THẾ B**, sinh ngày xx tháng x năm xxxx. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Chỗ ở: ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Cha: Huỳnh Văn T, sinh năm xxxx, nghề nghiệp: Làm thuê.

- Mẹ: Trần Thị Mộng L, sinh năm xxxx, nghề nghiệp nội trợ.

- Vợ, con: Chưa có.

- Nhân thân của bị cáo:

+ Bị cáo Huỳnh Trần Thế B là người dưới 16 tuổi khi bị bắt (15 tuổi 9 tháng 15 ngày).

+ Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/6/2021, tạm giam ngày 26/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Gò Công Đông; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* Đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Trần Thế B: **Trần Thị Mộng L**, sinh năm xxxx (có mặt).

Địa chỉ: ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

\* Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Trần Thế B: Luật sư **Phạm Thị Kim T** – Văn phòng luật sư Phạm Thị Kim T – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Hòa T x, thị trấn Tân H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* 1/ **Trần Văn S**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: khu phố Xóm G X, thị trấn Tân H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt).

2/ **Huỳnh Văn S**, sinh năm xxxx (có mặt).

3/ **Huỳnh Văn T**, sinh năm xxxx (xin vắng mặt).

4/ **Trần Thị Mộng L**, sinh năm xxxx (có mặt).

5/ **Huỳnh Văn S**, sinh năm xxxx (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

6/ **Cao Văn T**, sinh năm xxxx (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

7/ **Lê Văn H**, sinh năm xxxx (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 23/6/2021, tại ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Công an huyện Gò Công Đông phối hợp

với Công an xã Phước T T hành bắt quả tang Huỳnh Trần Thế B, sinh ngày 08/9/2005, ngụ ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn H (Ngói), sinh năm 1998, ngụ ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Theo lời khai của bị cáo Huỳnh Trần Thế B khai nhận: Huỳnh Trần Thế B khai đã bán ma túy cho anh Trần Văn S, sinh năm 1992, ngụ khu phố Xóm Gò, thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông từ ngày 17/4/2021 đến ngày bị bắt. S sẽ cho B 10% trên tổng số tiền mà B đã bán ma túy.

Vào khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 21/6/2021, B có đến quán cà phê Kim thuộc khu phố Xóm Gò 2, thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, để gặp anh S để mua ma túy đá. Khi gặp S thì B có đưa cho S số tiền 7.400.000 đồng và S đưa cho B 25 tép ma túy đá, trong đó có các tép ma túy đá loại 200.000 đồng, 300.000 đồng, 400.000 đồng và 500.000 đồng để B đem đi bán. B đem 25 tép ma túy về nhà ở ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang để cất giấu trong phòng ngủ của B. Đến khoảng 07 giờ, ngày 22/6/2021, B tiếp tục liên lạc với S để lấy thêm các tép ma túy đá loại 300.000 đồng thì S kêu B liên lạc với người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) để lấy thêm 05 tép ma túy đá loại 300.000 đồng, thành tiền là 1.500.000 đồng. Sau đó, B đem bán 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng cho Cao Văn T, sinh năm 1993, ngụ ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang và một số người khác mà B không nhớ tên.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 22/6/2021, B đến quán cà phê Kim để đưa cho S số tiền 2.600.000 đồng là tiền mà B đã bán ma túy đá cho các đối tượng nghiện. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, B bán 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng cho 01 người tên Đạt (không rõ nhân thân lai lịch), sau đó B có bán 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng cho Lý Thanh S (T), sinh năm 1992, ngụ ấp Tân P, xã Tân T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đến ngày 23/6/2021, B bán ma túy đá cho Ngô Văn H, sinh năm 1990, ngụ ấp Ruộng C, xã Bình N, huyện Gò Công Đông 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng, bán cho Võ Thanh P (Ba Lắc), sinh năm 1984, ngụ ấp Bà L x, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông 01 tép ma túy đá loại 500.000 đồng, bán ma túy đá cho 01 người L (không rõ nhân thân lai lịch) 01 tép ma túy đá loại 400.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, B đang trên đường đi bán ma túy đá cho Lê Văn H 01 tép đá với giá 500.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài những người B đã bán ma túy nêu trên thì B khai còn bán ma túy cho những người sau:

- Lê Văn H mua 04 lần, 03 lần đầu mua mỗi lần 01 tép ma túy giá 300.000 đồng, lần thứ tư mua 01 tép ma túy giá 500.000 đồng, B đang trên đường đi giao thì bị Công an bắt.

- Cao Văn T, sinh năm xxxx, ngụ ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, mua 05 lần/01 tép ma túy giá 300.000 đồng/tép.

- Đỗ Thanh H (Năm C), sinh năm xxxx, ngụ ấp Bà L x, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đỗ Thanh D (Sáu Q), sinh năm xxxx, ngụ ấp Bà L x, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Lê Văn T, sinh năm xxxx, ngụ ấp Ruộng C, xã Bình N, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Huỳnh Phúc N, sinh năm xxxx, ngụ ấp Nghĩa C, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- N ở ấp Cầu M, xã Tân T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- T ở khu vực Bến Chùa thuộc ấp Nghĩa C, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- C ở ấp Bà L x, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

(H, D, T, N, T, C mỗi người mua 01 lần/01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng).

(BL: 57 → 72, 76 → 79, 81 → 89)

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp để trong túi áo khoác bên phải màu trắng, đỏ, đen mà B đang mặc trên người.

- 01 bóp da màu đen.

- 01 điện thoại Samsung màu xanh.

- 01 ống thủy tinh.

- 01 xe mô tô hai bánh hiệu Blade màu trắng đen, biển số 63B7-272.79.

- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Trần Thế B tại ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, tạm giữ tang vật gồm:

- 16 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (trong đó có 10 đoạn ống nhựa màu xanh dương; 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 03 đoạn ống nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống nhựa màu hồng).

- 01 hộp nhựa màu trắng có ghi dòng chữ Yên Quân có nắp đậy dính liền, dạng hình hộp chữ nhật.

Tại Kết luận giám định số 127/KLGD-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang:

- Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Trịnh Thanh D, Huỳnh Trần Thế B, Lương Minh H, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thanh P, chữ ký in ghi họ tên Đại úy Nguyễn Quốc V và hình dấu tròn màu đỏ ghi CÔNG AN XÃ PHƯỚC T, CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,5800 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng 4,8412 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng M2.1 có khối lượng 2,4376 gam; mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2.2 có khối lượng 0,6618 gam; mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2.3 có khối lượng 1,748 gam và mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2.4 có khối lượng 0,5670 gam).

Tại Biên bản xét nghiệm đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/6/2021 của Trạm Y tế xã Phước T, huyện Gò Công Đông đối với Huỳnh Trần Thế B cho kết quả dương tính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay KH nại gì về kết luận giám định và vật chứng của vụ án.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS.GCD ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Trần Thế B đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Huỳnh Thế B từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu hủy:

- 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 127/1, 127/2 cùng ghi ngày 25/6/2021, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- 01 bóp da màu đen.

- 01 ống thủy tinh.

- 01 hộp nhựa màu trắng có ghi dòng chữ Yến Quân có nắp đậy dính liền, dạng hình hộp chữ nhật.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại Samsung màu xanh.
- Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 500.000 đồng.
- Trả lại cho anh Huỳnh Văn T 01 xe mô tô hai bánh hiệu Blade màu trắng đen, biển số 63B7-272.79.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính 5.000.000 đồng, gia đình B đã nộp xong số tiền này theo biên lai thu số 0007772 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Trần Thế B, Luật sư Phạm Thị Kim T trình bày ý kiến: Bị cáo B mua bán trái phép chất ma túy là để bị cáo có ma túy sử dụng và bán cho các con nghiện là phù hợp với lời khai của bị cáo, Cao Văn T và Lê Văn H. Tuy nhiên, bị cáo khi phạm tội là người chưa đủ 16 tuổi, nhận thức còn hạn chế, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình bị cáo đã nộp số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng từ việc bán ma túy của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ về những tình tiết có liên quan và việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, bị cáo cũng không có ý kiến gì nên căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 23/6/2021, tại ấp Thanh N x, xã Phước T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Huỳnh Trần Thế B, sinh ngày 08/9/2005 đang trên đường đi bán ma túy cho những người nghiện thì bị Công an huyện Gò Công Đông phối hợp với Công an xã Phước T bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho những người nghiện. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo Huỳnh Trần Thế B bị bắt quả tang và khám xét thu giữ được giám định là 5,4212 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo B khai nhận: Bị cáo bán ma túy cho 01 người tên Đ (không rõ nhân thân lai lịch) 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng; bán ma túy cho Lý Thanh S (T) 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng; bán ma túy cho Ngô Văn H 01 tép ma túy đá loại 300.000 đồng; bán ma túy cho Võ Thanh P (Ba Lắc) 01 tép ma túy đá loại 500.000 đồng; bán ma túy cho 01 người tên L (không rõ nhân thân lai lịch) 01 tép ma túy đá loại 400.000 đồng; bán ma túy cho Lê Văn H 04 lần, 03 lần đầu mua mỗi lần 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng, lần thứ tư mua 01 tép ma túy đá giá 500.000 đồng, B đang trên đường đi giao thì bị Công an bắt; bán ma túy cho Cao Văn T 05 lần, mỗi lần 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng/tép.

Ngoài ra, bị cáo bán ma túy đá cho Đỗ Thanh H (Năm C), Đỗ Thanh D (Sáu Q), Lê Văn T, Huỳnh Phúc N, N, T, C mỗi người mua 01 lần/01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Trần Thế B là rất nghiêm trọng nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*c) Đối với 02 người trở lên;*

*...i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”*

Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Trần Thế B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa P, ma túy là chất gây nghiện gây tổn hại về mặt kinh tế cho gia đình, bản thân người sử dụng, hủy hoại sức khỏe, suy giảm nòi giống là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và ảnh hưởng đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy đá (loại Methamphetamine) là chất gây nghiện, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không những vậy mà còn tạo điều kiện, lôi kéo các đối tượng nghiện chất ma túy lao sâu vào con đường tệ nạn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà giảm

nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo đã nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy của bị cáo là 5.000.000 đồng nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

\* Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, phạm tội đối với 02 người, số lượng ma túy thu giữ được của bị cáo có tổng khối lượng là 5,4212 gam (loại Methamphetamine), bị cáo là người nghiện ma túy do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cũng như cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 16 tuổi nên cần xem xét mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

\* Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp nên không xác định được thu nhập hàng tháng, khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 16 tuổi, không có tài sản riêng gì nên không có khả năng để đảm bảo thi hành án vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước do đây là số tiền do phạm tội mà có theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Gia đình bị cáo đã nộp số tiền này theo biên lai thu số 0007772 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

\* Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 127/1, 127/2 cùng ghi ngày 25/6/2021, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ 01 bốp da màu đen (của B).

+ 01 ống thủy tinh (của B dùng để sử dụng ma túy).

+ 01 hộp nhựa màu trắng có ghi dòng chữ Yến Quân có nắp đậy dính liền, dạng hình hộp chữ nhật (của B dùng để đựng ma túy)

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại Samsung màu xanh (của B dùng để liên lạc bán ma túy).

- Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 500.000 đồng (là tiền cá nhân của B do gia đình cho để tiêu xài cá nhân, không phải tiền bán ma túy).

- Trả lại cho anh Huỳnh Văn T 01 xe mô tô hai bánh hiệu Blade màu trắng đen, biển số 63B7-272.79 (xe này của cha ruột B là anh Huỳnh Văn T, việc B lấy xe đi bán ma túy thì anh T không biết).

[3] Lờn luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đối với Trần Văn S khai nhận không có đưa ma túy cho bị cáo B bán như bị cáo B đã khai. T hành đối chất giữa bị cáo và S thì S vẫn không thừa nhận có đưa ma túy cho bị cáo B bán. Ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh S có đưa ma túy cho bị cáo B bán nên không đủ cơ sở để khởi tố S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Lê Văn H, Cao Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã chuyển về Ủy ban nhân dân xã Phước T ban hành Quyết định giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 05/7/2021 đến ngày 05/10/2021 với hình thức cai nghiện tại nhà theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

[8] Đối với những người mua ma túy của bị cáo B gồm: Lý Thanh S, Ngô Văn H, Đỗ Thanh H, Đỗ Thanh D, Lê Văn T, Huỳnh Phúc Nqua xác minh hiện tại các đối tượng này không có mặt ở địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử sau. Đối với những người tên N, T, C qua xác minh tại địa phương không có đối tượng này sử dụng ma túy. Đối với những đối tượng tên T, Đ, L đều không rõ nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xác minh.

[9] Đối với những người trong gia đình của bị cáo B gồm: ông Huỳnh Văn S (ông nội của B); anh Huỳnh Văn T (cha ruột của B); chị Trần Thị Mộng L (mẹ ruột của B) và anh Huỳnh Văn S (bác ruột của B), cùng ngụ ấp Trại N, xã Tăng H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang trước đó đều không biết bị cáo B có hành vi mua bán ma túy, khi bị cáo B bị Công an bắt thì mới biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm về việc che giấu tội phạm, không tố giác tội phạm là có sở.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Bộ Luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

### 1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Trần Thế B** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

\* Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Trần Thế B **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 127/1, 127/2 cùng ghi ngày 25/6/2021, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ 01 bóp da màu đen.

+ 01 ống thủy tinh.

+ 01 hộp nhựa màu trắng có ghi dòng chữ Yến Quân có nắp đậy dính liền, dạng hình hộp chữ nhật.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại Samsung màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo B: Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

- Trả lại cho anh Huỳnh Văn T 01 xe mô tô hai bánh hiệu Blade màu trắng đen, biển số 63B7-272.79.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Người bào chữa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan CSĐT công an huyện  
Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Người QLNVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Nguyên**